TỔNG HỢP THÔNG TIN GIAO DỊCH
TRADING SUMMARY

Ngày:
Date: **08/01/2024**

1. Chỉ số chứng khoán
(Indices)

Chỉ số Indices	Đóng cửa Closing value	Tăng/Giảm +/- Change	Thay đổi (%) % Change	GTGD (tỷ đồng) Trading value (bil.dongs)
VNINDEX	1,160.19	5.51	0.48	19,201.35
VN30	1,163.52	2.38	0.20	7,434.91
VNMIDCAP	1,747.76	6.49	0.37	8,667.03
VNSMALLCAP	1,405.48	10.12	0.73	2,120.77
VN100	1,167.79	2.98	0.26	16,101.93
VNALLSHARE	1,181.07	3.39	0.29	18,222.70
VNXALLSHARE	1,889.53	5.17	0.27	19,681.32
VNCOND	1,525.74	-10.35	-0.67	583.91
VNCONS	659.34	-6.60	-0.99	1,389.54
VNENE	626.14	-5.09	-0.81	304.18
VNFIN	1,447.31	8.75	0.61	7,234.87
VNHEAL	1,694.41	-2.83	-0.17	18.11
VNIND	761.05	2.54	0.33	3,528.12
VNIT	3,517.50	-3.91	-0.11	319.13
VNMAT	1,994.87	-1.15	-0.06	2,105.31
VNREAL	961.25	8.41	0.88	2,505.76
VNUTI	825.32	0.10	0.01	200.95
VNDIAMOND	1,854.89	8.05	0.44	3,964.95
VNFINLEAD	1,899.73	8.30	0.44	6,191.51
VNFINSELECT	1,938.21	11.72	0.61	7,234.87
VNSI	1,826.84	3.56	0.20	3,165.86
VNX50	1,967.13	4.61	0.23	12,718.99

2. Giao dịch toàn thị trường
(Trading total)

Nội dung Contents	KLGD (ck) Trading vol. (shares)	GTGD (tỷ đồng) Trading val. (bil. Dongs)
Khớp lệnh	814,710,709	17,137
Thỏa thuận	90,997,821	2,072
Tổng	905,708,530	19,209

Top 5 chứng khoán giao dịch trong ngày
(Top volatile stock up to date)

STT No.	Top 5 CP về KLGD Top trading vol.		Top 5 CP tăng giá Top gainer		Top 5 CP giảm giá Top loser	
	Mã CK Code	KLGD (cp) Trading vol. (shares)	Mã CK Code	%	Mã CK Code	%
1	SHB	40,602,791	NBB	6.84%	PDN	-6.98%
2	HPG	32,929,076	CII	6.73%	PSH	-6.92%
3	DIG	31,702,120	VSI	6.49%	FIR	-6.76%
4	EIB	28,880,357	FDC	5.91%	VTB	-6.49%
5	CII	26,804,153	YBM	5.65%	L10	-6.34%

Giao dịch của NĐTNN
(Foreigner trading)

Nội dung Contents	Mua Buying	%	Bán Selling	%	Mua-Bán Buying-Selling
KLGD (ck) Trading vol. (shares)	43,994,146	4.86%	49,540,173	5.47%	-5,546,027

GTGD (tỷ đồng) **Trading val. (bil. Dongs)**	1,059	5.52%	1,308	6.81%	-248

Top 5 Chứng khoán giao dịch của nhà đầu tư nước ngoài
(Top foreigner trading)

STT	Top 5 CP về KLGD NĐTNN Top trading vol.		Top 5 CP về GTGD NĐTNN		Top 5 CP về KLGD NĐTNN mua ròng	
1	OCB	4,203,700	VCB	95,602,088	HSG	41,535,795
2	VRE	3,460,405	HPG	92,209,219	PDR	34,003,978
3	HPG	3,290,986	CTG	83,140,465	VCG	19,646,712
4	CTG	2,836,200	VRE	82,333,414	NKG	16,502,331
5	SHB	2,397,764	REE	78,519,794	DGC	14,108,358

3. Sự kiện doanh nghiệp

STT	Mã CK	Sự kiện
1	TVS	TVS niêm yết và giao dịch bổ sung 700.000 cp (phát hành cổ phiếu ESOP) tại HOSE ngày 08/01/2024, ngày niêm yết có hiệu lực: 15/03/2023.
2	TVS	TVS niêm yết và giao dịch bổ sung 270.200 cp (phát hành cổ phiếu để trả cổ tức và phát hành cổ phiếu để tăng vốn - ESOP) tại HOSE ngày 08/01/2024, ngày niêm yết có hiệu lực: 19/07/2023.
3	CHPG2324	CHPG2324 (chứng quyền HPG/5M/SSI/C/EU/CASH-14) hủy niêm yết 40.000.000 cq tại HOSE (do đáo hạn), ngày hủy niêm yết: 08/01/2024, ngày GD cuối cùng: 03/01/2024.
4	TTB	TTB hủy niêm yết 101.509.583 cp tại HOSE (do tổ chức niêm yết vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ CBTT), ngày hủy niêm yết: 08/01/2024, ngày GD cuối cùng: 06/07/2023.
5	FUESSVFL	FUESSVFL niêm yết và giao dịch bổ sung 5.900.000 ccq (giảm) tại HOSE, ngày niêm yết có hiệu lực: 08/01/2024.
6	E1VFVN30	E1VFVN30 niêm yết và giao dịch bổ sung 1.400.000 ccq (tăng) tại HOSE, ngày niêm yết có hiệu lực: 08/01/2024.
7	FUEVFVND	FUEVFVND niêm yết và giao dịch bổ sung 1.100.000 ccq (tăng) tại HOSE, ngày niêm yết có hiệu lực: 08/01/2024.